

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



KALANI

CÂU MỌI CON VỚI HAI CON KHI

Số 53 Truyện của Phạm Bá-Đại 15-10-42

Mỗi số 0\$15 — 3 tháng 1\$90 — 6 tháng 3\$75 — cả năm 7\$50

Mandat gửi Ô. VŨ ĐÌNH LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÁ

- 9. — *Trên lưng cóc của Chiêu Đằm*
- 10. — *Tỉnh giấc mơ vua của Hoàng Cầm*
- 11. — *Ban hát của thầy mo của Thâm Tâm*
- 12. — *Mực tàu giấy bản của Tô Hoài*
- 13. — *Nhà triệu phú thọt của Nguyễn-công-Hoan*
- 14. — *Phi-châu bí-mật của Phạm-quang-Định*
- 15. — *Giấc cờ đen của Lê-Văn-Trương*
- 16. — *Dế mèn phiêu lưu ký I. của Tô Hoài*
- 17. — — II. —
- 18. — *Ma thiên lãnh của Ngọc Giao*
- 19. — *Chín bông hoa của Thâm Tâm*
- 20. — *Cún số 5 của Thanh-Châu*
- 21. — *Thầy thần của Phan-Như*
- 22. — *Oulad Kildir của Phạm Bá-Đại*
- 23. — *Một truyện ma của Lê Văn-Trương*
- 24. — *Ma biển của Nguyễn Công-Hoan*
- 25. — *Ngon cờ lau của Tô Hoài*
- 26. — *Sưởi thiêng của Thanh Châu*
- 27. — *Bước đường tương lai của Hoàng Cầm*
- 28. — *Thằng cuội phiêu lưu của Thâm-Tâm*
- 29. — *Dũng, nhà thám hiểm của Ngọc Giao*
- 30. — *Con chó đại đầu của Lê Văn-Trương*
- 31. — *Youdi Aida Phạm Bá-Đại*
- 32. — *Sự-tích cây hoa lý của Tô-Hoài*
- 33. — *Lòng trẻ của Đoàn Nghi*
- 34. — *Quyển sách bí-mật và con khỉ của Ngọc-Giao*
- 35. — *Nàng út của Thâm-Tâm*
- 36. — *Mẹ và em của Thanh-Châu*
- 37. — *Ngon núi pha-lê của Phan-Như kể*
- 38. — *Đứa con đã khôn ngoan của Nguyễn Công-Hoan*
- 39. — *Lên gò của Trúc-Khê*
- 40. — *U Tám của Tô-Hoài*
- 41. — *Tiên trong giếng thần của Thâm-Tâm*
- 42. — *Hiền của Ngọc-Giao*
- 43. — *Vàng của Thanh-Châu*
- 44. — *Ba bà cháu của Tô-Hoài*
- 45. — *Đười ươi giữ ống của Thâm-Tâm*
- 46. — *Mưa gia cát của Lê Văn-Trương*
- 47. — *Cô Tiên của Ngọc-Giao*
- 48. — *Chó với mèo của Tô-Hoài*
- 49. — *Trịnh Khả của Thâm-Tâm*
- 50. — *Ông Hồ của Trúc-Khê*

K A N A I I

==CẬU MỌI CON VỚI HAI CON KHI==

MÃI tận bên kia sườn núi Pou Akra, có một khu rừng rậm lăm, vun-vút những cây to lớn, cành lá rườm-rà, rủ bóng cho trăm nghìn thứ gai dại ăn lan phía dưới.

Ngôi rừng ấy hình như dài vô tận, kéo thẳng từ chân núi Pou Akra đến dãy Tràng-Sơn.

Rừng đó — không ai còn biết tên nữa — vì theo lời thổ-dân ở đấy thì họ cho là linh thiêng và bí mật nên chẳng mấy ai dám gọi đến tên thật, chỉ nói trống không là « pāk boni » (1) hay là « châu không proung » (2) mà thôi.

Dân ở đây thường kể lại rằng: trước kia có mấy người tiểu phu gan dạ đã dám ngậm ngải lần vào trong đó tìm trầm và cố ý xem trong ấy có những gì mà trước kia đã gieo sự khủng khiếp cho những người ở đó. Khốn nạn thay, họ ra đi nhưng không thấy trở về nữa. Rồi kể đến hai nhà thiện xạ táo gan, cả quyết vào rừng để khám phá màn bí mật kia. Nhưng cũng biệt tăm lần nữa. Mà đáng sợ hơn, là từ đó ấy, dân làng lân cận đấy, phải luôn luôn xôn rón vì những tiếng tự dưng trong ấy vọng ra. Dân làng lần lượt kéo nhau đi chỗ khác. Chỉ sau một năm trời, mấy làng trước đây đông đúc là thế, bỗng vắng teo như sa mạc.

(1) Rừng cấm.

(2) Đình ngải.

Không còn một nếp nhà nào đứng vững, không một dáng người hay bóng vật : một cảnh hoang vu, ướm đầy vẻ tàn phá khốc liệt của thời gian. Chỉ còn đó một đám gianh mục nát, với hơi mốc, mùi thiu...

Thật là một cảnh chết hoàn toàn.

Là vì họ đã kéo nhau sang bên kia sườn Pou Akra, dựng lều, chia ngõ, tụ lập thành làng mạc, vì họ an tâm khai khẩn đất vừa chiếm cứ, cố ý quên lãng những hiểm dọa nạt của khu rừng thiêng, cách đây chỉ một bức tường núi.

Đố ai còn dám nghĩ cách xâm phạm đến ngôi rừng kia. Ấy thế cái bí quyết của Pâk boni vẫn hoàn toàn giữ vẹn.

*
* *

NĂM qua, ngày tháng qua.

Một «châu» vừa mới lập xong, lấy tên là Poulimeo.

Làng Poulimeo nằm chênh chênh theo chiều núi, mỗi ngày mỗi trải rộng ra. Ngày nay, người ta đã đếm được trên hai trăm mái chòi, điểm thành từng đốm trắng đèo theo sườn núi, như từng ô cò vậy, làm cho ngọn núi Pou Akra thêm chút vẻ linh hoạt, khi đứng xa trông lại.

Là vì dân trong làng đã biết chọn lấy một người lanh lợi, khôn ngoan, để bầu lên làm dân trưởng. Nên chi, chẳng mấy chốc, làng mở rộng thêm ra, dân cư cùng vật sản cũng gấp lên bội phần.

Chỉ hơn hai năm, Krou (tên người dân trưởng) đã khôn khéo xếp đặt làng mạc theo một qui củ khôn ngoan. Chàng chia núi ra từng vùng một, đặt nhiều viên phó đoàn trông coi, săn sóc, và cất việc cho đình tráng vùng ấy trồng trọt lấy hoa màu thường dụng.

Ấy vậy, nên mấy năm sau, dân Poulimeo trồng được đủ các lúa ngô, sắn, vừng, đậu, cà... Hoa màu trổ lộc ra nhan nhản, nhiều đến nỗi mấy kho vừa được đầy

vun, không ai còn lo sợ đến kỳ đại hạn như trước nữa.

Làng Poulimeo trở nên phồn thịnh, giàu có. Nhiều rặng rẫy đã leo gấn đến tận đỉnh núi và tràn lan khắp mấy đồi lân cận, đi ngược với khu rừng Pâk boni mà dân ở đây vẫn còn đang sùng bái.

Krou được mọi người kính phục. Tiếng của chàng, mỗi ngày một đồn xa. Chàng càng được mến chuộng. Người « dân trưởng » ấy không quản gì khó nhọc, luôn luôn nghĩ cách mở mang làng Poulimeo cho đến sự phì nhiêu tận cùng.

Đứng trước cái vinh quang ấy, Krou không khỏi lo âu. Theo ý chàng đoán, thế nào cũng có một dân tộc



Hôm nay họ có việc tế thần

khác sẽ đến dò la và cướp chiếm lấy Poulimeo, vì thấy làng giàu có. Ấy bởi thế nên chàng lập một đoàn dũng-sĩ, tự tay chàng huấn luyện lấy. Nhờ ở chí kiên tâm với lòng cương quyết, Krou đã lập một cách rất mau chóng, hai toán binh-sĩ, lão-luyện về cung, thương, quyền, giáp, như chàng.

Làng Poulimeo từ đó cũng được qui ổn. Dân làng cũng dễ làm ăn, vì đã có người che chở nếu một dân tộc nào muốn đến xâm lăng đất nhà.

*
* *

DÃ nói đến chàng Krou, chúng ta cũng nên biết qua về tính nết người dân trưởng này một ít.

Krou quả là một người có tài, biết rộng, nhiều kinh-nghiệm, nên làng Poulimeo mới được như ngày nay, mở mang giàu có. Đối với Krou, sự gì cũng phải nghiêm xét cho rõ ràng, không thể úp mở, đen đen trắng trắng được. Đã muốn biết, tức phải tự tò mò kiểm cho ra ánh sáng. Cũng vì vậy nên câu chuyện rừng Pâk boni đã làm cho chàng bức tức. Đã mấy phen Krou đem câu chuyện « khám phá » ngôi rừng đó, ra bàn cùng dân Poulimeo. Nhưng lần nào chàng cũng bị thất vọng. Sự nhút nhát đã bắt buộc dân mọi ở đây bác lời bàn đó vì họ sợ lụy đến họ.

Krou ao ước một ngày kia, chàng sẽ gánh hết trách nhiệm, một mình vào khám phá rừng thiêng.

Nhưng khốn một nỗi là Krou đã có vợ — nàng Boun-mi, và một đứa con thơ mới lên mười tuổi, cũng khôi ngô, tuấn tú như chàng, mà chàng đã đặt tên là Kalani.

Không nhẽ chàng tự bỏ nhà, dấn thân vào vòng nguy nan, để thỏa tính tò mò.

Bởi lẽ ấy, chàng tự ép mình ở lại giúp vợ, dạy con, cùng cai quản làng Poulimeo mà dân đã phó thác hết quyền lợi cho chàng.

May sao, một sự lầm lỡ, trong lúc nóng giận, đã bắt buộc chàng phải dắt cả gia quyến lánh ẩn vào rừng Pâk-boni — ngôi rừng bấy lâu mơ ước.



MỘT hôm, giữa mùa đông năm ấy...

Canh tư đã sang tự bao giờ. Vài tiếng gà xao xác gáy đầu canh. Nhưng bầu trời vẫn còn đen nghịt. Vì đây là một chốn đèo heo, hút gió, bên rừng, bên núi, lại về tiết mùa đông, tháng giá, nên chỉ khoảng giờ này xem như thuộc về ban đêm.

Bốn bề tịch mịch, yên lặng như tờ.

Vài tiếng sủa hấp tấp ở đâu đó, nghe xa quá. Trong bóng tối kia ắt hẳn là có khóm nhà, người ở, nhưng khó ai mà nhận được vì trời còn tối quá.

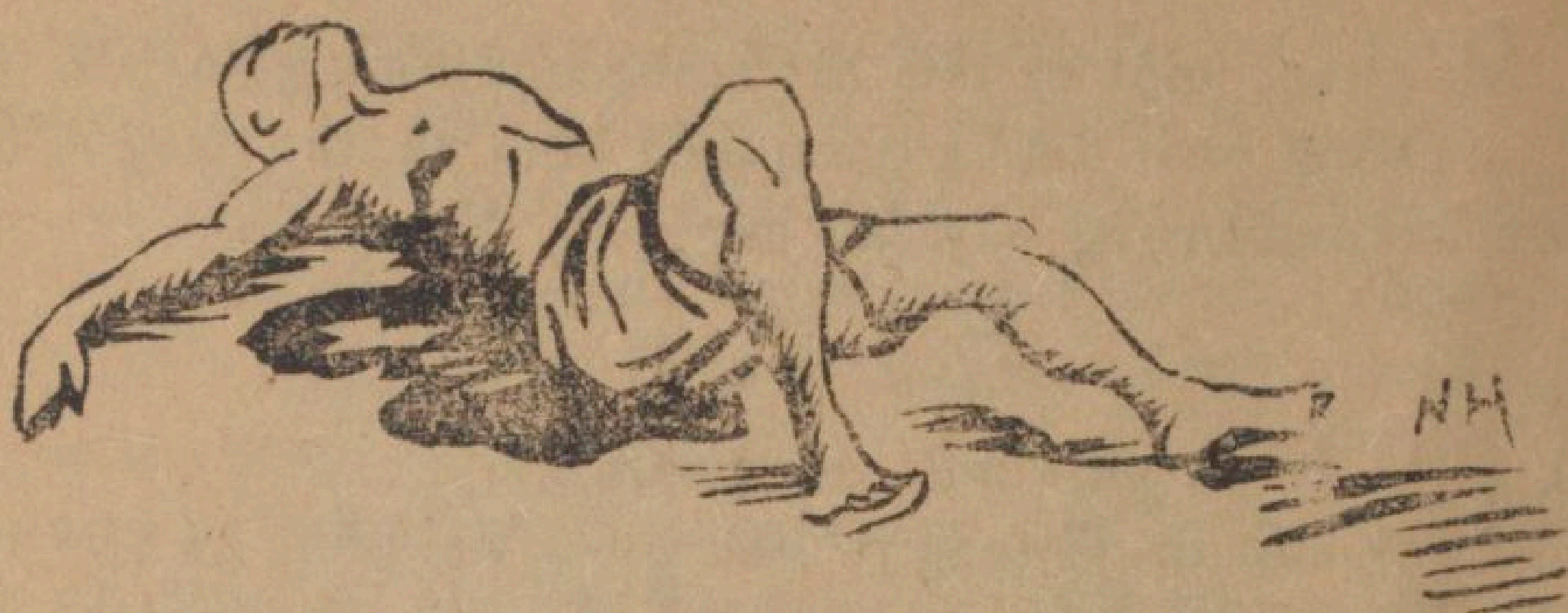
Một hồi tù và bỗng rúc lên như thúc giục, phá tan sự yên tĩnh lúc bấy giờ. Chỉ vài phút sau, bên sườn núi nhiều ngọn đuốc bật lòe lòe cháy. Tiếng người lao nhao nổi dậy, rì rào theo tiếng gió, hòa cùng nhịp bước vồn vã động quanh.

Làng Poulimeo đã thức dậy.

Một hồi mõ đáp lại sự huyền não kia. Tiếng lợn hét, giọng bò rống, ngân ấy tiếng động khác thường có báo rằng dân mọi Kroumi đang hối hả sửa soạn một lễ gì long trọng lắm.

Đúng rồi, hôm nay, hai mươi tháng chạp, họ làm lễ « tế thần ». Đó là ngày lễ quan trọng của dân mọi ở đây, một dân tộc ẩn nấp bấy lâu sau nếp dựng của miền nam dãy Tràng-Sơn.

...Nhiều bóng người hiện ra chung quanh ngọn lửa, chạy lảng xăng như bày dấn thấy bóng đèn. Bỗng một tiếng la ó ở đâu vang lên rồi vài tiếng hét làm mọi người nhón nhác nhìn nhau.



Biamay đã nằm gục trên vũng máu

Một ngọn đuốc tung lòe. Nhiều người và đến xúm quanh một cái bóng vừa lao đảo gục xuống.

Khốn nạn, Biamay, một tên phó đoàn, vừa bị người ta chém. Vết dao xẻ ngay bên bả vai hấn, làm máu phun nhiều. Lúc mọi người vừa chạy đến, thì Biamay cũng vừa bất tỉnh trên vũng máu. Không ai hiểu đầu đuôi ra sao cả.

.....
Trước đây hai phút, không hiểu vì cớ gì Biamay và Krou đã sừng sộ cãi lộn nhau. Trong cơn tức giận, hai người cùng rút dao ra xung đột. Chẳng may cho Biamay, vì vụng về nên bị thương. Krou hốt hải, tưởng rằng Biamay bị chết ngay, lăn về nhà, ân hận cử chỉ nóng nảy vừa qua ; nhưng chuyện đã rồi, nên chàng hối hả giục vợ thu xếp vài vật liệu để trốn vào rừng trước lúc mặt trời vừa rạng.

Sự thực, có lẽ giết một mạng người đi nữa, cũng chẳng bị ai buộc tội vì chàng có nhiều thế lực và được nhiều người mến chuộng. Nhưng dầu sao chàng cũng phải đi — Krou nghĩ như vậy. Chàng hối hận đã treo gương xấu cho bọn đàn em trong làng. Nên Krou tự buộc án lấy chàng. Mà muốn sạch lỗi, chàng phải tự đẩy thận, biệt tích.

Bởi vậy, sau khi xảy ra tai nạn, Krou lật đật về nhà, quơ vùi vùi vật cần thiết như dao, mác, nỏ, rựa, đá lửa cùng chút ít nôi. Chàng không quên nách theo một ít lương khô để ăn lúc đi đường. Nàng Bounmi cũng đưa con sau vai, xách thêm chiếc giỏ đựng nhiều hạt giống, giúp chồng sửa lại khăn gói.

Thế rồi, đang đêm tối, Krou cùng vợ bế con, kéo nhau băng ngược lên đỉnh núi, tiến thẳng về phía rừng pāk boni quyết sống trong khu rừng mà thổ dân kiêng sợ.

Lúc mặt trời vừa mọc thì hai bóng người, in trên đỉnh Pou Akra, giữa những đám sương mù ban mai còn sót lại...

*
* *

SÁNG hôm sau, khi vài tiếng « tô-hộ, tô-hộ » của đàn công rừng vừa vang động, thì nàng Bounmi cùng chàng Krou vừa thức dậy, vội tụt xuống gốc đa mà cả đêm qua hai vợ chồng người dân trưởng đã ẩn trú trên một cành cao.

Kalani còn say sưa ngủ trong chiếc khăn thắt chéo sau lưng mẹ.

Trời lúc ấy mới tờ mờ sáng, lại đầy cả sương mù.

Krou và Bounmi vẫn cứ theo hướng đông mà tiến mãi, hăng hái, không hề thở dài một tiếng.

Mặt trời đã lên được hai ngọn cây. Kalani trở mình dậy kêu khát và đói. Krou phải tạm dừng chân nhặt nhiều hạt « đác », rồi nhóm lửa, đem nung giữa đồng lá khô. Dưới sức nóng, những hạt kia nở bung ra, để lộ một thứ cơm trắng trong, dẻo như hồ. Cả ba người điểm tâm một cách ngon lành : món quà đầu tiên của ngôi rừng dữ.

Ăn xong, Krou nhanh nhẹn chặt vài cành « khốt-nốt » để nhỏ ra ở thớ, một thứ nước ngọt mát mà chàng hứng lấy trong tàu lá để giải khát.

Hạt « đác » và mật cây « khốt-nốt » đã cho bọn họ lại sức. Cuộc mạo hiểm lại tiến hành hăng hái.

Bounmi và Krou rất lấy làm ngạc nhiên và mừng thầm vì không bị một tai nạn nào cả, tuy ở dọc đường, hai người đã phải kinh khủng vì nhiều tấn tuồng rừng giợn diễn phô luôn ở trước mặt.

Vừa đi vừa cầu nguyện Trời, Phật, hai vợ chồng mãi đến trưa mới gặp ngọn suối, chắn ngang đường. Cái suối ấy, theo lời truyền lại thì nằm ngay trung tâm của ngôi rừng thiêng, có tính cách chữa được trăm bệnh.

Krou và Bounmi dừng bước, bàn nhau dựng trại ở chốn này. Cậu Kalani nhí nhánh lội xuống nước trong mát tươi cười, đuổi theo đàn nhện nước.

...Sau khi xem xét kỹ càng địa thế xung quanh bờ suối. Krou không hề chậm một phút nào, khuyên nàng Bounmi bế con trèo lên một cây gáo bên bờ suối, ngồi nghỉ ngơi, để chàng một mình lách vào bên kia bờ rừng dẫn gỗ mang về dựng nhà.

Bóng chàng Krou vừa khuất trong đám gianh thì một tiếng soạt nổi lên làm cho nàng Bounmi và cậu Kalani sợ khiếp. Một con báo ở đâu hiện ra, bước nhẹ nhẹ, đầu cúi xuống đất, mũi đánh hơi, chốc chốc ngẩng chiếc đầu lên rồi gừ một tiếng. Nó đã nhận được hơi người phảng phất đâu đó chăng ?

Kìa, nó lại ngửi, lại thở, lại kêu hừ hừ. Nó đi quanh quẩn lúc chui vào bụi, lúc nhảy ra ve vầy chiếc đuôi vằn. Nàng Bounmi sợ quá, ngồi nhìn theo con vật, miệng cầu trời. May đâu, mấy tiếng dẫn gỗ dập vang cả rừng, làm con ác thú hoảng sợ, cong đuôi lẩn vào bụi.

Hú vía ! Tiếng mác lại vang vang, nhưng rồi bỗng nhiên nín thít. Nhiều tiếng huỳnh huých như ai vật lộn vắng đến tai nàng. Nàng trèo thêm lên vài nhánh nữa,

ngó ra xa. Trông kia, chàng Krou đang cầm cự với một con báo, mà có lẽ là con báo lúc này.

Với chiếc mác nắm chắc ở tay người dân trưởng đứng cháng hai chân, lưỡi dao để dọc trước sống mũi, mặt trở về phía con ác thú lúc này đang hăm hừ ve vầy đuôi, cách chàng chỉ hơn mười bước.

Vút! con vật tung người lên, hai chân xõa ra, nhằm thẳng mũi mà phóng đến. Một ánh nhoáng xoẹt ngang, lưỡi mác đã chém ngay vào hông con vật nghe đánh phập, Krou nhanh như cắt, nhảy tếu sang một bên. Con vật lặn sầm xuống đám cỏ gianh, lộn vòng, kêu gào một tiếng.

Nó lại lật ngay dậy, trở lại chiến lược cũ. Cả thân dài nằm xếp xuống cỏ, từ từ, sát bụng lê gần lại chàng Krou, đuôi vắn ve, tiến gần mãi. Đuôi quật mạnh, cả người lại bắn tung lên, Krou lại chém. Lưỡi dao hình như đúng vào chỗ phạm nên con thú thét lên rồi hục hặc nhảy quàng. Được thế, Krou nghiêng mình chém thêm vài nhát rõ mạnh vào sống lưng con vật mới chịu quy xuống, nằm dài.

Từ này đến giờ, nàng Bounmi khiếp sợ nhìn tấn tuồng ấy, chỉ biết ôm ghì lấy cậu Kalani, choàng với cành cây. Bây giờ, này mới hoàn hồn. Chồng nàng đã thắng một cách oanh liệt con mãnh thú. Lần đầu tiên nàng thấy kính phục Krou, người chồng trước kia nàng chỉ biết trọng và nghe phong phanh là tài dũng. Chính ngày nay, nàng mới được mục đích rõ ràng đức tính của ông chồng. Bounmi tự nhủ rằng kể từ nay nàng sẽ bớt sợ vì được một người tráng sĩ bảo vệ tính mệnh nàng với đứa con thơ.

Bounmi an dạ, ngồi đợi chồng trở lại.

BAY hôm sau, cái chòi của chàng Krou đã dựng xong. Một túp nhà làm bằng gianh, rất kỳ dị, dựa lưng vào bốn thân cây cổ, cành lá rườm rà, nằm lưng chừng trên cao, cách mặt đất chừng mười thước.

Một cái thang kết bằng dây leo, lủng lẳng từ trên sàn thả lỏng xuống đất.

Trước đó vài chục bước là dòng suối.

Krou ra công đốt mấy rừng gianh chung quanh đấy, canh phá làm rẫy trọt. Những hạt giống mà vợ chàng mang theo trong giỏ, đã dãi trên mấy mẫu đất phẳng lì. Cặp vợ chồng ấy đề tất cả hy vọng vào hoa màu, để sinh sống và nuôi lấy con, trong một nơi hiu quạnh.

.

Rẫy mỗi ngày mỗi xanh tươi, hứa hẹn với hai vợ chồng chàng Krou một mùa màng tươi tốt mà họ sắp được hưởng đến nơi. Ngày ngày, Bounmi và Krou ra chăm sóc, bón xén. Ngoài giờ ấy chàng còn luyện cho nàng Bounmi mấy miếng võ để phòng thân khi gặp nạn. Với một người đàn bà mạnh chắc như nàng, lại bền chí, nên Bounmi chẳng mấy hồi học tập, trở nên nhanh nhẹn, đủ sức chống địch lại mãnh hổ hay một con báo nào muốn hại. Ấy vậy những lúc làm ngoài rẫy, hai vợ chồng không chút gì lo đến loài ác thú nữa.

Cậu Kalani nay đã lớn. Cậu biết dùng nỏ, nên ngày nào cũng đi vòng quanh rẫy săn bầy gà gô đến bới đất ở gốc ngô hay nấp đầu trong bụi. Cậu lấy làm đặc chí mỗi lúc mũi tên nhắm vào một con nào. Nhưng lúc ấy, cậu chạy băng băng bắt con vật bị thương và la, cười ầm ỉ.

Krou và Bounmi thấy con vui vẻ lấy làm sung sướng. Giờ rồi, Kalani một mình vẽ bia trên gò mối, khoe tài với bố mẹ bằng chiếc nỏ lúng bóng thuần tay bắn rất tin.



Krou nhanh như cắt nhảy tránh sang một bên.

Tài bắn cậu đã khá. Sự tấn bộ ấy làm cho cậu chuộng chiếc nỏ thêm lên, nâng niu, giữ gìn từng chiếc tên một.

*
* *

MỘT buổi sáng kia, đang lúc Kalani còn ngồi bên bờ suối, nghịch thả từng ngọn lá chằm xuống nước làm thuyền chơi, thì ở đâu trong bụi, phía bên kia bờ suối có hai cái bóng vật vàng vàng lẩn khuất sau bụi cây.

Đoán chắc gặp hổ, Kalani định vùng chạy. Nhưng kia, con vật đã hiện ra. Một con khỉ độc lớn sù sù thắt thều bước ra, nhìn cậu với cặp mắt ngơ ngác. Kalani không sợ nữa, thấy hay hay, cũng giương mắt nhìn lại con vật.

Đó là một giống khỉ đỏ mông, không đuôi, thứ khỉ khổng lồ cao hơn Kalani những một cái đầu. Nó cứ đứng bên kia suối nước ngó chằm vào cậu. Soạt, một chú thứ hai hiện ra bên cạnh chú trước. Kalani thấy yêu chúng quá, quảng sang một bắp ngô nướng Cậu tông chúng chia nhau ăn, vui quá.

Ngày này sang ngày khác, lúc nào ra suối rửa mặt, Kalani cũng nhận thấy hai con khỉ độc kia ngồi chờ ở đó, như cố ý đợi cậu ra để được ăn ngô chín. Chẳng mấy chốc thành thói quen, sáng nào cũng vậy, Kalani mỗi lần ra không khỏi quên mang cho chúng vài bắp ngô thơm, mà mẹ cậu đã nướng để sẵn trên đầu giường, trước khi ra rẫy.

Có một bận, Kalani bơi sang bên kia suối. Hai con vật nhút-nhát quá muốn tẩu-thoát, nhưng Kalani đã khôn ngoan ngồi xuống, vừa vẫy tay vừa giơ hai bắp ngô lên. Không giữ nổi sự thèm muốn, hai con vật, hiền-từ, dần đo từng bước một, tiến sát cạnh cậu bé.

Dưới sự vuốt-ve êm nhẹ, hai con khỉ độc nheo-nheo đôi mắt ra chiều khoan-khoái lắm. Chúng miệng nhai nhỏ nhẻ từng hạt ngô thơm bùi. Hai con vật những lúc ấy trông ngoan ngoãn đáng yêu lạ thường.

... Kể từ nay, Kalani đã có bạn. Mà hai ông bạn của cậu lại là hai con khỉ rừng đỏ mông. Chúng nó mẫn chuộng cậu cũng bởi mấy bắp ngô. Càng được gần-gũi người, chúng càng bạo-dạn. Có nhiều buổi sáng, hai chú dám táo gan chuyễn sang tận nhà chòi để đánh thức cậu dậy. Một con thì ngồi chờ ở dưới đất giữ múi thang, còn một chú trèo lên, chui tọt vào nhà chòi, lay cậu dậy.

Đôi khi, chúng mang lại cho ông « bạn người » nhiều chùm quả tươi, ngon lắm.

Những hôm mưa, cả hai cùng trèo vào ngồi trong lều gianh với cậu bé. Chúng ngoan-ngoãn, không dám sờ soạng, rờ mó vật gì. Muốn mua vui cho hai ông bạn « lông lá », Kalani thường hái nhiều ống sậy, gọt chéo, kết lại để thổi te-te. Hai con khỉ lần đầu ngạc-nhiên và ra chiều sợ-sệt. Có lẽ chúng tưởng là tiếng ríó của con trăn nào đang rình chúng, nhưng về sau quen dần, mỗi lần nghe te-te, chúng chui sát bên nách người bạn để nghe những giọng êm tai như ru ngủ.

Trước sự khấn-khít của ba « tâm-hồn » Bouami và Krou không khỏi mỉm cười và mừng thầm rằng từ giờ Kalani sẽ không phải buồn vãn-vơ như trước.

*
* *

MỘT buổi sáng mùa xuân. Kalani còn ngủ.

Trong lúc hai vợ chồng Krou đang ngồi nướng ngô thì hai con khỉ đã trèo lên. Chúng mang lại cho Kalani một xâu củ mài còn dính đất. Nàng Bounmi thấy vậy, ngạc nhiên lắm. Vì không ngờ ở chốn này lại có những giống ấy. Nàng bèn lấy mấy củ khoai mài ấy đặt vào gio. Một lát sau, nàng bóc vỏ đưa cho hai con vật, mỗi con một chạc dài. Hai chú khỉ mới nhấm qua, kêu rít rít. Có lẽ chúng thấy ngon, nên chúng ăn nhâu-nhầu. Ăn xong, chúng kề sát lại nhau, thút-thít như nói điều gì, rồi cả hai trụt xuống nhà, lại băng vào rừng. Chàng Krou biết ý rằng chúng bàn nhau đi lấy nữa, nên không để mất cơ hội, lần ra chòi, trông theo.

Hai con khỉ trở lui về phía Bắc. Chàng Krou và vợ ngồi đợi.

Quả đúng y như lời đoán, một giờ sau hai chú mang về mỗi con một ôm tống. Chúng lại khôn ngoan thắt ngang lưng một chuỗi dây leo, mà chúng giắt nhiều chạc thực dài ở đó, như người đi săn giắt đạn ở bao da. Thấy vậy, Krou và Bounmi cười rữ-rượi, giúp hai con vật khôn-ngoaan tháo bỏ ra. Chúng nó ranh quá, biết là của ngon nên hăm-hở bới rõ nhiều để được người « đổi phép » làm cho những củ ấy biến thành thơm ngon, ăn không ngứa miệng...

Thế là mới rạng sáng hôm sau, nàng Bounmi xách giỏ và móc vào rừng, cứ theo về hướng bắc mà tìm kiếm rừng mài. Chỉ hơn nửa giờ sau, nàng đã thấy nhiều

bụi lá lia-tia mọc ngổn-ngang. Cả rừng mãi hơn mấy mươi mẫu trải ngang trước mặt.

Ham quá, nàng cúi xuống hì-hục đào, chẳng mấy tí, chiếc giỏ đã đầy vun, sắp đầy những chạc dài, lớn.

Một tiếng xao lá « xoẹt » bỗng nổi lên, Bounmi ngoảnh lại, thì một con hồ con — chỉ lớn bằng con cây — nhưng nhanh chạy. Nàng vùng dậy chạy theo định ý bắt về cho Kalani nuôi. Nhưng mỗi bận nàng cúi chực tóm lấy nó thì nhanh như cắt, nó nhe răng kêu nhè dọa cắn, giờ vuốt muốn cào. Mãi như thế, Bounmi phát cáu, dang chiếc móc chặt phăng xuống sống lưng con vật. Con hồ con thét lên một tiếng ngào rồi nằm lăn giữa vũng máu.

Một tiếng « hừ » rùng rờ, kinh khiếp ở đâu bên cạnh làm nàng lạnh toát cả người chực chạy lùi thì một con hồ găm, cực kỳ lớn, nhảy ra, tai xếp ngược, lông chùng dậy, đuôi quật vun-vút, chồm xóc phủ vào người thiếu-phụ. Cũng không kém lạnh, nàng lách người giờ dao chém. Một nhát rồi một nhát nữa. Con hồ tuy điên tiết nhưng xem chừng cũng gờm kẻ địch, nên chỉ găm gừ chờ nàng Bounmi sơ ý là dụng miếng hiểm. Hai ba bận con hồ mẹ nhảy tung lên nhưng bị chém gạt liền.

Tai ác thay, có lẽ số kiếp nàng chỉ còn có đến giờ ấy nên chi lưỡi rựa bỗng nhiên sút văng ra. Nàng chực nhảy chạy, nhưng con vật đã chồm ngay trên lưng nàng xé nát. Cả chiếc giỏ củ mài tung ra lăn-lộn với máu.

Con ác-thú giết được kẻ thù, chống chân lên mỗi, găm vang. Cả rừng động dậy và xôn rón tản-nát kéo nhau đi trốn.

Tiếng găm khác thường ấy đã lọt vào tai chàng Krou, lúc ấy đang ngồi trên sàn nhà trông vợ về. Chàng biến sắc mặt, xách móc và nổ chạy bay vào rừng, lòng hồi hộp...

...Một cảnh thảm-thương làm cho chàng lạnh toát cả

thân mình: con hồ đang xé xác người vợ, nghe tiếng động, chồm dậy, vừa liếm mép vừa gặm gù.

Con tức giận của chàng Krou lúc ấy lên đến cực điểm. Chàng run lên nên mũi tên chỉ lướt qua bên mép con mãnh-thú.

Vết thương làm cho con hồ hăng tiết, nhảy phăng lại kháng chiến.

Một bên vì tình phu-phụ xui giục, một đằng vì tình mẫu-tử làm rối loạn, người và vật không còn chịu suy nghĩ gì nữa, như điên như cuồng, bổ xỏ vào nhau, bên thì cào xé, bên thì vừa chém vừa đá.

Tình thương vợ đã làm cho Krou trở nên dữ-tợn và mạnh-mẽ lạ thường. Chỉ vài hiệp, toàn người con hồ đầm những máu. Nó bị nhiều vết thương sâu hoắm. Nó bắt đầu sợ «ông người», nó chỉ lùi, lùi mãi. Ép tận vào gốc cây, Krou thuận tay phóng luôn chiếc dao găm trúng ngay giữa hầu con vật.

Bị tử thương, con hồ mẹ lão-đảo, mang theo ở họng chiếc dao, trốn vào rừng, nhưng rồi nó sẽ chết.

Krou đến ôm xác lấy xác nàng Bounmi, mang về nhà, ruột thắt lại, không khóc được nữa...

*
* *

CÁI chết của nàng Bounmi đã làm cho người dũng-sĩ tỉnh người, mở mắt. Sự nguy-biến của rừng Pâk boni đã bắt đầu hiện ra.

Vậy phải đề-phòng cho tính-mạng chàng và Kalani, giọt máu cuối cùng còn sót lại trong đời chàng! Tin ở tương-lai của đứa con, chàng truyền võ lại cho Kalani, mặc dầu lúc ấy cậu chỉ được mười hai tuổi.

Những ngày sáng sủa, hai cha con kéo nhau ra giữa sân, bên bờ suối tập luyện với nhau hàng giờ. Hết

dụng mấy ngọn
bì-quyết lại tập
đánh đao, múa
giáo. Rồi lại bắn
nỏ, trèo, leo,
chạy, nhảy cho
đến lúc mệt lả
mới chịu nghỉ
tay.

Trong những
lúc ấy thì hai con
khỉ, bạn của Ka-
lani, cũng ngồi
ngay trên một
cành đâm chĩa



*Cậu bé cầm hai bắp ngô dư
hai con khỉ độc.*

trên dòng nước xem hai cha con múa quyền với nhau. Hai con vật hình như ưa những trò ấy lắm, không lúc nào bỏ dịp.

Có khi chúng cũng đứng dậy reo lên, hoặc kêu « khặc khặc » tỏ sự vui mừng, đặc-chí...

Có lắm bận ở trên cành, chúng mãi say-sưa nhảy nhẩy theo « nước đi » của hai người đang tập, nên hông chân lăn nhào xuống suối, ướt đầm. Mỗi lúc thấy như vậy, hai bố con chàng Krou phải dừng cuộc, để cười sặc-sụa.

*
* *

MỘT đêm mưa rùng-rã.

Sáng hôm ấy, trời còn sương, Krou phải thức giấc vì một tiếng gào ở đâu bên rừng vọng ra. Chàng vội chồm dậy, xách nỏ, tụt xuống. Krou ngạc-nhiên và hơi sồn gáy vì chung quanh nhà có nhiều dấu chân hổ in sâu dưới đất.

Mà con mãnh-thú ắt hẳn là phải lớn lắm, vì dấu chân tròn to bằng từng ngọn lá bàng một. Cứ dò theo dấu vết, thì con hổ này, đêm qua, đã đi vòng quanh nhà hơn mười bận, cố ý rình ai.

— Còn ai nữa, nếu không phải là ta? Hay là con hổ đực, bạn của con mà ta đã giết? Nếu quả vậy, ta sẽ cho biết tay ta.

Chàng Krou nghĩ như vậy, nên ngay tối hôm đó, trèo lên một cây đại sát cạnh đấy, ngồi chờ.

Trời càng khuya, gió càng lạnh. Xung quanh rừng đã nổi dậy đủ thứ tiếng.

Nửa đêm, rồi... canh một... canh hai. Vẫn không thấy gì. Gần hết canh hai, một tiếng động khẽ ở dưới sàn làm cho người anh-dũng chú ý, nhìn xuống. Một cái bóng vừa cong lưng cố nhẩy lên sàn nhưng không thấu, lại rơi xuống, Krou giương nỏ bắn liền, con vật trúng tên rống lên rồi vùn vụt biến trong bóng tối.

Krou trụt dần xuống, đánh đu băng qua sàn nhà, trong lòng hả-hê, mừng thầm vì chắc đã hạ được con vật tò mò muốn đến quấy...

*
* *

NGÔ đã trở bấp. Krou phải luôn luôn ở lại trên một nếp lều dựng giữa đám rẫy để canh gác bầy lợn rừng thường đêm đêm vào quấy phá.

Cứ mỗi lần nghe sồn-soạt, chàng lại xách mõ ra gõ vang, cả đàn heo sợ chạy toán loạn.

Nhưng quái lạ, đêm nay sao không có một bóng nào hay một tiếng động lá, hoặc chân dẫm nào. Chàng đã thiu-thiu muốn ngủ thì vài tiếng sột-soạt ở bên giáp tả làm chàng chồm dậy, trông ra. Một hồi xào xào trong lá. Chàng dịp luôn ba bốn hồi mõ. Nhưng đáng giận thay, lá vẫn xào, tiếng động vẫn nghe thấy, tỏ rằng con vật cứ

bạo-dạn nấp nguyên chỗ. Krou đoán chắc lại là một con lợn lòi nào ham ăn, cứ loay-hoay lúi-húi mãi chốn đó. Chàng xách chiếc giáo chạy xốc xuống, miệng vừa đuổi suýt, tai giờ lên.

Không ngờ, bất thần trong bóng tối vụt ra một cái bóng dài thướt, phủ trên mình Krou. Không kịp trở tay, người dũng-sĩ bị sức mạnh đẩy bõ nhoài ra. Tuy vậy, chàng vẫn còn kịp tay rút con dao găm đâm ngược vào mang tai con vật mà chàng đoán là con hổ.

Con thú cấp phủ lên mình chàng. Krou nhìn kỹ. Ôi là kinh hoàng! Một con hổ với một cây tên găm bên mắt hữu.

— Chính là « nó » rồi. Chàng nghĩ ngay đến con hổ bữa nọ, chàng giết hụt. Không ngờ nó theo rình chàng đến tận cùng như vậy.

Nghĩ vậy, nhưng chàng cố vùng ra. Bỗng chàng thấy điếng người: một vấu đã xé tan bả vai của người anh-dũng. Tuy đau, nhưng chàng cũng vớ lấy ngọn giáo, đâm cùng. Mấy lần bị giết hụt, con ác-thú bỗng nhiên thấy sợ, hừ một thôi dài rồi nhảy xòà trong bụi mà tẩu thoát.

Một mạch tiến thẳng về nhà, Krou gượng hết sức bình-sinh trèo lên sàn. Đến cửa, chàng thấy hoa cả mắt, kêu « Kalani » một tiếng rõ mạnh rồi gục xuống bất tỉnh...

... Chàng nằm lịm trên tay cậu Kalani mãi đến gần sáng hôm sau mới mở mắt dậy. Sau khi ngơ-ngác nhìn quanh, chàng ra dẫu cho cậu con sát tại cạnh mình. Chàng gượng kể lại câu chuyện đêm qua, và khuyên con nên đề-phòng cẩn-thận và phải báo thù cho được.

Rồi một giờ sau, vết thương cứ sưng to dần, Krou lên một cơn sốt mê-man, ú ớ kêu gọi đủ tên, nói sảng một hồi rồi tắt thở.

Một mình trơ-trọi, đứng trước cảnh thảm-thương kia, cậu Kalani chỉ biết ôm chân bố mà khóc nức lên.

Từ nay cậu, sẽ bị mồ-côi, không con ai thân-thuộc để dẫn-dìu cậu nữa. Cậu nhắm nghiền mắt tưởng đến một cuộc đời trống-trải bát-ngát, một mình một chòi bơ-vơ giữa chốn hoang-vu, ác-nghiệt đang dăm-hăm muốn cướp đời cậu đi.

Xa xa, một tiếng rống kinh-hồn của con báo ở bên kia rừng động dậy, như mai mĩa...

*
* *

KALANI mười hai tuổi.

Cái tuổi vô-tư-lự của cậu bị hai cái chết làm mờ ám đi. Nụ cười nay đâu còn nữa. Cậu phải xuy xét và làm việc như người lớn, nghĩa là phải tìm cách để mua lấy cái no, để che-chở lấy tính-mệnh, để sống như hết thấy nhân-loại.

Cậu cần phải sống lắm, sống mạnh-mẽ để báo thù cho hương-hồn hai người thương yêu đã chết.

Nhưng cậu còn đau-khổ quá, cái đau-khổ mà cậu xem như không bao giờ nguôi được. Nên chỉ cậu không muốn rời khỏi nhà một bước. Hai con khỉ đoán được sự cô-độc kia, cả ngày quanh-quẩn bên chiếc chòi, buồn-rầu vì không thấy Kalani tươi cười như trước.

Chúng đi hái nhiều hoa quả ngon tươi mang về đặt cạnh Kalani, rồi lại lảng ra ngoài không dám dây một tiếng động.

Nhưng mấy hôm nay cứ xem bộ-dạng của chúng, ta có thể đoán một điềm gì bất-trắc. Thì ra, mấy hôm nay ở trên cây, chúng đã nhận thấy một con hổ lẩn-lút xung quanh vùng; lúc đi sát dưới gầm chòi đánh hơi, lúc thì hăm-hù muốn phóc lên. Vì lẽ ấy hai con vật, bạn của cậu bé — dăm lo. Chúng sợ rằng người bạn hiền-từ của chúng sẽ bị hại. Bởi vậy chúng càng theo rết Kalani như hai tên hộ-vệ.

Một buổi tối kia, đang lúc Kalani còn nằm say ngủ, bỗng thấy vài tiếng động quanh chòi. Nhà chòi hình như rung-rinh. Một tiếng chạm, rồi như có ai vào. Trong bóng tối, quờ-quàng, cậu nhận ra hai con khỉ. Cả hai con vật như sợ hãi đều gì, kéo tay chàng ra phía cửa rồi nhanh nhẹn chúng đỡ xốc cả người lao mình sang cây đại đề rồi chuyển sang cành khác.

Trăng đêm ấy sáng tỏ lắm. Kalani kinh-hồn vì khi ngoái cổ trông xuống nhà, cậu giật mình thấy một con hồ đang vút trèo lên gần đến sàn nhà.

Lúc ba cái bóng nhầy xồ ra ngoài, nó ngẩng đầu trông theo găm-gù tức-tối. Kalani nhận ra rồi. Chính con hồ đuôi một mắt mà Krou đã kể nghe độ trước, và cũng chính nó đã ám hại cha cậu. Không kịp nghĩ thêm được ý gì, hai con khỉ đã giục cậu theo chúng mà băng vào rừng.

Trên cành cao chót-vót, ba cái bóng lù-lù, nhanh nhẹn chuyển cành đi, ào ào động lá, làm bầy chim đang ngủ hốt-hoảng bay quáng lên giời kêu chí-chóc.

Mãi gần sáng, lúc trăng đã mờ hẳn trong sương, hai con khỉ độc mới chịu dừng lại cạnh bên Kalani.

Kalani giương mắt ngó bốn bề. Hàng trăm cái bóng đen sì, hình-dạng giống người, đang chú ý nhìn cậu, làm cậu hơi chột dạ.

Kalani không ngờ rằng hai con vật đã đem chàng đến trốn ở động khỉ.

*
* *

TRỜI mới hửng sáng, một đàn khỉ độc ước chừng trên hai trăm con nhảy ngang, nhảy ngửa quanh mình cậu Kalani. Con nào cũng muốn sát cạnh mình cậu nhưng chẳng con nào dám, chỉ trừ hai con khỉ lớn, bạn của cậu, vẫn ngồi sát bên cậu, ra chiều âu-yếm.

Một con khỉ tơ, mon-men từng bước trên cành, bò sát đến, chăm nhìn Kalani với cặp mắt tò-mò, ranh mãnh. Khi dò thấy rằng cậu hiền-từ, nó mới đến gần thêm, giơ một tay khều lên vai cậu, cậu vẫn đề mặc, xem nó làm gì. Nó dịch thêm tý nữa, rồi sau cùng nhảy tót vào lòng cậu. Cậu vuốt-ve nó một cách hiền-từ. Cử-chỉ ấy làm cho chúng an dạ. Chỉ vài phút sau, cái cành cây của cậu ngồi rung mạnh rồi lay như bão, vì hơn hai chục con tranh nhau ngồi trên cành đó, để được gần cậu.

Mặt trời vừa ló, thì con khỉ lớn nhất ngồi cạnh bên cậu đứng dậy kêu một hồi « khặc, khặc ». Thế là cả đoàn tản-nát, băng-băng thi nhau nhảy.

Chúng đã đi kiếm ăn. Vài phút sau cả rừng vang lên tiếng hú.

Kalani, trên cành ngồi nhớ lại kỷ-niệm những ngày qua, buồn-rầu. Hai con khỉ độc vẫn ngồi bên cậu nhìn trời.

*
* * *

DÃ hơn sáu tháng, Kalani ở trong rừng, chung sống cùng bọn khỉ. Cậu thấy trong lòng phấn-khởi một thứ cảm-giác gì mới mẻ.

Nỗi buồn đã biến hẳn. Cậu nhận thấy một niềm vui trong tâm-hồn khi sống giữa hoang-vu, trong bầu trời khoáng-đạt, trên cành, bên lá. Một cuộc đời hoạt-động rất hợp với tính-tình mạo-hiêm của cậu.

Kalani không muốn trở về cái chòi, một nơi đã hai lần làm cậu phải buồn khổ. Trở lại đó, tức là sống lại cái đau-khổ khi xưa. Không, cậu không muốn nhớ đến nữa thêm bận lòng, cậu chỉ nguyện đợi một dịp may, cậu sẽ rửa hờn giết con hùm một mất.

Sự hoạt-động đã làm cho cậu đổi tâm đổi tính. Trước kia cậu nhút-nhát bao nhiêu, nay cương-quyết,

nhANH-nhẹn bắY nHIều. Cả ngày chạy nhảy trên cành theo bắY khỉ, s ống vớI h oạ quả, gi ải khát bằng nướC s ươi, nên thân-hình của cậU nay to lớn, đ ầy đ ạn. Tóc nay mọc dài x ỏa trên cồ, da dễ bị nắng làm bóng x ám. CậU có vẽ một người rừng trong câu chuyện thần tiên.

Kalani lạnh-lẹn không khác gì một con vượn. CậU hình như có nhiệm đ ời chút tâm-tính của giống cầm thú. Nay cậU biết nghe ngóng để đoán xét tiếng động, hiểu cách rình, cách nấp, cách đánh tháo, cách đề-phòng. CậU thuộc những giọng kêu cứu, hoặc tiếng báo điềm dữ.

CậU nhận xét một cách rành mạch tiếng kêu từng loài cầm thú sống trong rừng.

Là vì luôn cậU ở trên cao, loài thú rừng không biết gì cả, cứ ung dung đi đi lại lại phía dưới chân cậU. CậU được thấy đủ các giống ác thú đã gieo tiếng cho ngôi rừng Pák boni. Hơn nữa, cậU thuộc lòng bản năng từng loài một.

...Nhưng mấy hôm nay, cậU không được vui mấy. Vì sao ? Một con hồ cứ theo dò dưới chân cậU. Trong khi đùa giỡn chạy nhảy trên cành cùng bọn khỉ, lúc trông xuống thế nào cậU cũng bắt gặp cặp mắt của một con hồ ngồi ngóng nhìn cậU.

Theoạt tiên cậU chưa bận lòng đến, nhưng một sự tình cờ đã cho cậU nhìn rõ con ác thú kia.

Một buổi sáng cậU xuống suối tắm. Vừa leo lên cành, một con hồ ở đâu nhảy lại. Nó không trông thấy cậU nên nó tỏ vẻ tức giận như lúc mất con mồi.

Mà điều đáng hứ v ía là nó chỉ còn một mắt. Phải, chính nó rồi. Chính nó trước đây hơn sáu tháng đã giết cha cậU vậy.

Từ ngày đó, cậU đề phòng lắm. Mỗi khi nghe bắY chim khướu rừng bắt lên kêu « tiao, tiao » là cậU

chuyển lên cao ngó xuống. Thế nào cậu cũng thấy con hổ kia lần đến, nhẹ nhàng nấp trong bụi cây.

Sự hiểm thù đã sai khiến nó rình giết tuyệt tự dòng giống một người đã giết « gia đình » nó.



Hai con khỉ sóc cánh tay Kalani chuyển cảnh này sang cảnh khác.

Kalani bắt đầu nghĩ cách hại con hồ, như con hồ đã cố ý muốn hại cậu. Hai con khỉ độc hình như đã nhận ra điểm đó, nên không bao giờ dám để cậu đặt chân xuống cỏ. Và mỗi lúc chúng thấy bóng con hồ lại, chúng hò nhau, bẻ cành, hái quả ném bung xuống làm cho con ác thú phải nhiều lần cong đuôi bỏ chạy.

Trước sự ân cần, dùm bọc của loài khỉ, cậu càng thấy mến bầy vật thêm lên.

*
* *

HAI bầy vẹt vùn vụt bay kêu inh ỏi.

Cả bầy khỉ nhớn nhỏ, ganh nhau hái từng quả bứa. Chúng đu dẻo quá, lay lác cành nghe ào ào, làm nhiều quả đầu ngọn cây rơi xuống đất, nứt tung tóe ra. Vài con chồn dúi, gầy xơ, nấp trong bụi chạy xốc ra ngoài ngoài ăn những trái rụng, có chiều sợ hãi.

Kalani ngồi trên cây dễ cạnh bên, nhìn xuống bọn mỉm cười.

Hai chú khỉ độc ngồi sau lưng cậu ra bộ sung sướng lộn mấy vòng rồi đu đi đu lại trên cành như muốn đùa với Kalani vậy.

Bỗng nhiên vài tiếng đản gỗ ở đâu vang đến. Cả đàn khỉ dừng chân, không nháy nữa, nín thính trên cành, tai chững lóng nghe. Hai con khỉ già bên mình Kalani cũng trở mắt nhìn nhau.

Rồi sau khi kêu vài tiếng khe khẽ, con khỉ được tung người sang một cành cây khác chạy băng băng tiến thẳng về phía có tiếng động. Nó đi thám thính.

Kalani cùng đoàn khỉ ngồi đợi.

— Pang ! ping ! .. Pang ! Ping ! ... Tiếng rìu lại đều đều gõ vang rừng.

Một lát sau con khỉ ấy lại trở về, chuyển cành một

cách hấp tấp, kêu « học, học ». Nó đứng chồm dậy, vừa lay cành vừa kêu.

Tiếng rìu vẫn đều đều dập.

Cả đoàn kéo nhau đi trốn cả. Chỉ còn lại đó cậu Kalani với hai chú khỉ độc lớn.

Lúc bấy khỉ đi rồi, hai con khỉ đó kéo tay cậu giục nhảy theo, đến xem một chuyện lạ.

Kìa, trước mặt cách chừng ba trăm thước, một toán người đang hì hục đẵn một cây cổ cao ngồng. Những nhát búa thì nhau chấn gốc cây sần sùi làm động vang. Hai con khỉ nín thít, hơi sợ hãi, hơi ngạc nhiên. Vì lần đầu tiên chúng được thấy một cảnh lạ như thế.

Đã lâu lắm, Kalani chưa hề thấy bóng người nên mới thoát thấy dáng mấy người thợ gỗ, lòng cậu tự nhiên nổi lên bao nhiêu kỷ niệm.

Hình ảnh ông cha, bà mẹ bỗng dựng hiện ra trong óc cậu. Lòng cậu se lại. Cậu ngùi ngùi nhớ lại cái chết...

Rồi ý nghĩ trở về với người, sống chung đụng với xã hội vụt ra trong khối óc cậu.

Nghìn ý nghĩ hỗn độn hiện ra trong trí, cậu thấy hoa cả mắt, phải ôm ghì lấy cành cây cho khỏi ngã.

Lòng cảm xúc quá mạnh, cậu rung rung muốn khóc. Cậu không thiết sống trong cảnh rừng nữa, vì tuy nó tự do thực nhưng đời người không có gì gọi là bảo đảm cả. Mỗi phút mỗi bấp bênh, lo cái chết. Cậu muốn trở lại để sống yên vui cạnh người.

Kalani cương quyết trụt xuống, chạy như bay đến toán người đang họp.

Bọn này thoát tiên hoảng hốt muốn chạy. Có kẻ đang cung chực bắn. Nhưng Kalani giơ tay ra hiệu, nên họ dừng tay đứng đợi.

Ốc Kalani lúc đó rồi lên. Kalani huyền thuyên kể

lại những chuyện đã qua. Cả bọn người cảm động giữ cậu và khuyên cậu trở về.

Hai con Khỉ độc lúc ấy ra vẻ tức tối, hết đứng lại nhảy trên cành, bứt lá, bẻ cành, tỏ bề phản kháng đều chi. Có lẽ linh tính chúng đã cho chúng đoán được điểm không hay rồi chăng, nên chúng nó cũng tụt xuống chạy gang gang quanh bọn người mà kêu. Kalani ra dấu kêu chúng lại. Hai con không chịu nghe cứ chạy vòng kêu «*ưu, ưu*» như chiều van lơn người bạn chớ bỏ cảnh rừng mà kiếm về nơi đô hội...

...Bóng chiều đã ngã, Kalani quyết theo người. Lòng thồn thức, chàng nhất định phải rời ra hẳn cảnh rừng — nơi đã nuôi sống cậu bấy lâu.

Đi đã xa, tiếng hú của đàn khỉ vẫn còn nghe thấy, buồn như tiếng khóc náo nùng của lòng mến tiếc lúc phân ly.

*
*
*

DỜI sống yên tĩnh trong làng đã làm cho cậu Kalani buồn chán, tuy cậu mới về đây chưa trọn tuần lễ.

Cậu nhớ đàn khỉ, nhớ rừng hoa quả, nhớ suối trong mát. Thiếu sự hoạt động, Kalani thấy buồn rữ rượi. Cả ngày cậu không thiết nói với ai một lời.

Đôi lúc cậu muốn trở lại rừng, sống lại cuộc đời «*chạy nhảy*» như trước. Nhưng sự săn sóc quá ân cần của đoàn thợ gỗ làm cho cậu phải đổi lòng ở lại : Cậu đi không đành.

Là vì bọn này đã nghĩ đến người «*dân trưởng*» năm xưa, nên đối đãi với cậu một cách sốt sắng lạ thường. Sự tử tế đó đã gây một mối thiện cảm trong lòng cậu. Nhưng dù sao, tiếng gọi của rừng cũng mạnh hơn. Chiều đến, người ta thường thấy Kalani, một mình trèo lên ngọn đồi gần đấy, ngồi nhìn mặt trời

khuất sau dãy núi xanh. Có đôi khi cậu đứng dậy kêu hú một tiếng dài nghe ghê quá.

Sự chung đụng với loài người đã khiến Kalani nhớ ngay đến bốn phận của con người. Cậu chợt tưởng đến hình ảnh bố mẹ đã sinh ra cậu, lòng cậu thấy nao lên...

...Tỉnh cờ, hôm kia, lúc Kalani vào nhà viên đoàn trưởng, cậu chợt trông thấy một cây nỏ treo trên tấm phen. Cậu sực nhớ đến chiếc nỏ năm xưa mà người bố thường dùng. Rồi ý trả thù sôi lên ; phong phanh cậu nhớ đến hình dáng con hổ đã giết người bố và đã theo rình cậu. Phải trả thù mới được !

*
* *

THẾ rồi, một buổi sáng tinh sương, tiếng gọi của rừng đã thắng lòng quyết định của cậu Kalani.

Kalani trở lại rừng.

Như một người gian, với chiếc nỏ cặp ở vai, cậu lần lút trèo lên núi, tiến ngược lại, ngấn thẳng ngôi rừng Pâk boni mà rảo bước. Cậu bước nhanh lắm, không hề trở mặt ngoảnh lại.

Cậu lên đến đỉnh núi thì ngôi rừng hiện ra. Kalani reo lên. Cậu hú oang oang, như muốn tin trước cho đàn khỉ trong rừng biết ra đón cậu. Nhưng vì hầy còn xa quá, tiếng cậu hú thành không hiệu quả.

Hơn một giờ sau, cậu đến ven rừng. Cậu định ý nghỉ một hồi cho đỡ mỏi, rồi mới chui vào rừng sâu.

Kalani vừa vật mình ngồi xuống đất, thì một tiếng cành gãy rắc làm cậu chững tai. Một mùi hôi thối phảng phất đâu đây. Cậu nghe khác và đáng nghi quá, chực ngồi dậy, thì ở đâu trước mặt cậu một con hổ đã hiện ra đó, mà đáng khiếp thay, nó chợt một mắt — chính lại con hổ muốn giết cậu, kẻ thù độc nhất của đời cậu !

Cậu không kịp lên cò thì nó đã nhảy đến rồi. Tay không, cậu Kalani phải cự địch lại mãnh thú bằng những cái đá hiểm mà trước kia bố cậu đã dạy cho.

Cầm cự hơn nửa tiếng đồng hồ, sức cậu có bề sụt kém mà con thú vẫn dữ, vẫn nhanh, nên Kalani phải liệu nghĩ cách đánh tháo.

Khốn nỗi, là chốn này chưa có cây cao, nên chỉ cậu vừa đánh, vừa lùi về hướng rừng. Lâu lâu cậu hú lên một tiếng dài làm dội vang cả khu rừng lúc đó.

Vài tiếng hú khác trả lời lại cậu — Kalani sẽ thoát nạn rồi, vì đàn khỉ đã nghe tiếng kêu cứu của ông « bạn người ». Chỉ vài phút sau, rừng nổi dậy ào ào như trong cơn bão. Một đàn khỉ hiện ra sau lá kêu vang. Chúng thấy Kalani bị nguy, nên cả đoàn hò nhau vác trái cây ném như mưa vào con hổ. Chú hổ hoảng hốt, quay lưng. Kalani được thế lấp tên bắn liền. Lần này cây tên lấy của bọn thợ rừng, lại có tầm thuốc độc, nên mãnh thú không chịu nổi sức mạnh của thuốc, lết lê vào bụi.

Cả đàn khỉ reo lên. Chúng xúm quanh mình cậu Kalani tỏ vẻ vui mừng. Người bạn đã trở về với chúng.

*
* *

TRÊN một cảnh cao, Kalani ngồi nhìa cảnh vật chung quanh, để mặc bày khỉ đùa giỡn quanh mình.

Mối thù cậu đã rửa. Cậu không muốn trở về với người nữa, quyết sống cùng bọn khỉ giữa chốn hoang vu, cô tịch.

Hai con khỉ độc già, hình như đoán được ý nghĩ của cậu, nhảy ngồi sát bên cạnh, kề hai chiếc đầu vào vai, kêu ngu ngu, âu yếm.

Bóng chiều xuống từ từ — Kalani say sưa, nhìn trời cao.

PHẠM BÁ-ĐẠI



Một câu phương-ngôn ; Câu gì ? các bạn đoán xem.

KÉM GÌ HANG THÁC (1)

Xưa kia vua A-lien-San sang đánh sứ của Thánh Gandhi và Thi-bào Tagore (Ấn-Độ) ngài bắt được 10 người hiền sĩ về phái Gijmnosophis-les. Bọn ấy là những người học thức uyên thâm, ứng biện rất giỏi, chúng đã xui Sablas làm phản giết hại quân tướng của ngài. Ngài đem các vấn đề thật khó ra phán tên nào

CÂU ĐỐ

1.) Bốn chân đạp đất từ bi
Giống sấm, giống sấm, giống gì
cũng ầu (Cái gì ?)

2.) Bề dài thước rưỡi bề rộng
năm phân

Tối đến đem đề ngoại sân
Sáng bắt quân khiêng ra chợ
(Cái gì ?)

3.) Minh đen như qua
Dạ trắng như bông
Lưng thắt cổ bông
Ngồi trên chận nước.

(xem trả lời trang 33)

nói đỡ nhất sẽ giết trước. Ngài cử tên giả nhất đứng ra phán sứ, Ngài phán hỏi người đầu : « Người sống, người chết, bên nào nhiều hơn ? » Một tên đáp : « Nhiều nhất là người sống, bởi vì người chết thì không còn. » Ngài lại hỏi « Đất với biển, ở đâu sinh ra những giống vật lớn hơn » Tên khác đáp « Đất bởi vì biển còn ở trong đất » Ngài hỏi tên thứ ba : « Các giống vật, giống nào khôn nhất ? » Đáp : « Khôn nhất là giống vật người ta chưa biết đến. » Hỏi tên thứ tư : « Sao lại xui Sablas làm loạn » Đáp : « Một là để cho Sablas chết vinh, hai là sống nhục. » Hỏi tên thứ năm : « Ngày có trước hay đêm có trước ? » Đáp : « Ngày có trước, nhưng chỉ trước đêm được có một ngày. » Ngài cho câu đáp rất lạ, người hiền-sĩ lại tâu : « Câu hỏi kỳ, câu đáp cũng phải kỳ. Ngài lại phán hỏi tên thứ sáu « Làm người ở đời cách nào là cách công hiệu nhất, để khiến cho các kẻ khác phải yêu mình. » Đáp : « Được quyền thế lớn không để cho ai sợ, chúng sẽ yêu. » Hỏi tên thứ bảy : « Người

ta muốn làm trời thì làm thế nào?»
Đáp : « Phải làm ra việc người không làm nổi. » Hỏi tên thứ tám :
« Cái sống cái chết cái nào khỏe hơn ? » Đáp : « Cái sống khỏe hơn, vì cái sống còn đợi nổi bao nhiêu những nỗi thống khổ đau đớn. »
Ngài hỏi tên thứ chín : « Người ta nên sống đến bao giờ ? » Đáp :
« Người ta nên sống cho đến ngày không lấy sự chết làm hay hơn sự sống nữa. » Bấy giờ ngài mới quay lại hỏi tên chòm già : « Xem trong

bằng ấy câu, câu nào giỏi nhất ». Đáp : « Bằng ấy câu, câu nào cũng dở. » Vua phán : « Người bình phẩm thế người phải chết trước ». Đáp : « Nếu Đại Đế là người có lòng tin, thì thần không chết được, bởi vì Đại Đế truyền ai nói dở nhất phải chết trước ». Ngài ban thưởng cho tất cả và tha cho về cả.

PHAM SINH-TRƯỜNG

(1) Hạng Thác là cậu bé trả lời được hết những câu đố khó của đức Không

PHỎNG THEO MỘT TRUYỆN
CỦA G. DE MAUPASSANT

BÁO THÙ

Xưa kia đảo Corse vẫn nổi tiếng là nơi trú ngụ của những bọn cướp.

Cách hành động của chúng thật là táo bạo. Cũng vì vậy mà dân gian ở đây có nhiều kẻ báo thù rất ghê-gớm.



Chồng bà Mạc-Xin chết từ lâu nay ; bà đã 60 tuổi và sống với người con trai độc nhất ở một túp lều trong đảo.

Hai mẹ con sống bằng số tiền lương hàng tháng của đứa con.

Thôi thì mẹ góa, con côi, âu yếm nhau, đùm bọc nhau và thương nhau hết sức.

Con đi làm. Mẹ ở nhà trông nom bếp nước, may vá.

Bỗng một hôm, bà đương ngồi đợi con ở cửa thì có người đến báo tin con bà bị giết. Bà tất-tả chạy theo tới nơi xảy ra án-mạng, và được rõ nguyên nhân : « Con bà vừa lĩnh tiền lương ở sở ra, đương vội vã về nhà. Khi đi qua khu rừng ở đầu làng liền bị tên Phê-Ních đâm chết để đoạt số tiền 25 đồng.

Phê-Ních ! Không còn ai lạ gì cái tên đó. Hắn là một thằng tướng cướp ở vùng này. Mỗi khi nói đến tên hắn ai cũng phải khiếp sợ.

Bà Mạc-Xin không rên khóc ! Sau khi chôn cất con xong, bà nghĩ cách báo thù.

Đã ngót một năm trời nay, ngày nào bà cũng ngồi nhìn sang hòn đảo trước mặt, nơi ở của Phê-Ních, trầm ngâm suy nghĩ.

Bà lần lần lấy rơm, rạ, vải, bông làm một thằng bù-nhìn.

Đã một tuần lễ nay bà không cho Mê-đo ăn.

Khi thằng bù-nhìn đã xong, bà buộc vào cổ nó một miếng thịt to và đem đặt ở cửa chuồng con chó.

Rồi bà thả Mê-đo ra. Đương cơn đói, lại thấy thẳng bù-nhìn tưởng là người lạ, Mê-đo liền vồ lấy nó mà cắn, mà xé và sau hết khi nó đã vớ được miếng thịt, Mê-đo mới chịu buông tha.

Bà tập đi tập lại cái trò đó trong ba tháng liền.

Rồi một hôm bà dậy thật sớm, đi xem lễ. Đoạn bà dắt con Mê-đo nhìn đói đã 4 hôm nay, ra đi...

Đến hòn đảo trước mặt, bà tìm tới nhà Phê-Ních, hiện nay là một anh thợ mộc.

Cạch ! cạch ! cạch !

— Ông Phê-Ních !

— Ai đó ?

— Tôi !

Phê-Ních vừa ra mở cửa, bà thả ngay con Mê-đo cho mặc nó cắn, xé, cắn Phê-Ních đến chết.

Xong thủ đoạn đó, bà khóa trái cửa lại và bỏ ra về.

HOÀNG-NHUỘNG

HAI NGƯỜI NHÀ QUÊ VÀ Đám MÂY

*Hai người nhà quê đang cày,
Bỗng đâu ngó thấy đám mây trên
trời.*

*Một chàng lo sợ thốt lời :
Chắc là bão lụt tới nơi còn gì ?
Mùa-màng cây trái còn chỉ ?
Trâu bò gà vịt cũng thì ra ma,
Lấy gì nuôi sống cho ta ?
Bao nhiêu sự-nghệp cũng ra toi đời.
Chàng kia thông thả đáp lời :
Làm gì có bão anh thời lo xa.
Chẳng qua trời muốn giúp ta,
Đem nước tưới gội cỏ hoa mùa màng.
Cuối năm ta sẽ giàu sang,
Thù lãi gấp bội ta càng chẳng lo.
Hai người cả tiếng nhỏ to,
Cãi-vã ngót buổi, chẳng lo cấy cày.*

*Đói no là việc xưa nay,
Nhìn mây đâu hẩn từ rày hèn, sang ?
Chớ nên vớ vẩn chuyện xoàng,
Hãy lo làm-lụng kéo hoang phí giờ.*

VŨ-TÂN

THƯỜNG THỨC

Nếu trong nhà các bạn có những đĩa tách vỡ các bạn làm như sau này :

Các bạn lấy cái vật gì bằng sành mà em các bạn làm vỡ, rồi các bạn chịu khó đi kiếm tìm thứ nhựa (colle) cây sấu-dông hay nhựa (colle) cây xúng (ở miền nhà quê) — Rồi các bạn lấy miếng vớ đó lấp vào chỗ vỡ, xong các bạn lấy thứ nhựa (colle) đã nói trên ; các bạn bôi vào hai bên vỡ, bôi cho thật đều và cho nhiều nhựa vào. Xong, các bạn để nó vào chỗ kín, độ trong ba ngày thì thứ nhựa đó thật khô rồi cứng lại.

TÔN-ANH-PHONG

TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

- 1.) cái trạn
- 2.) là « cái gậy » của bố con người ăn mây mù.
- 3.) là cái « trổ thời sôi ».

PHẠM VĂN-ĐỐP

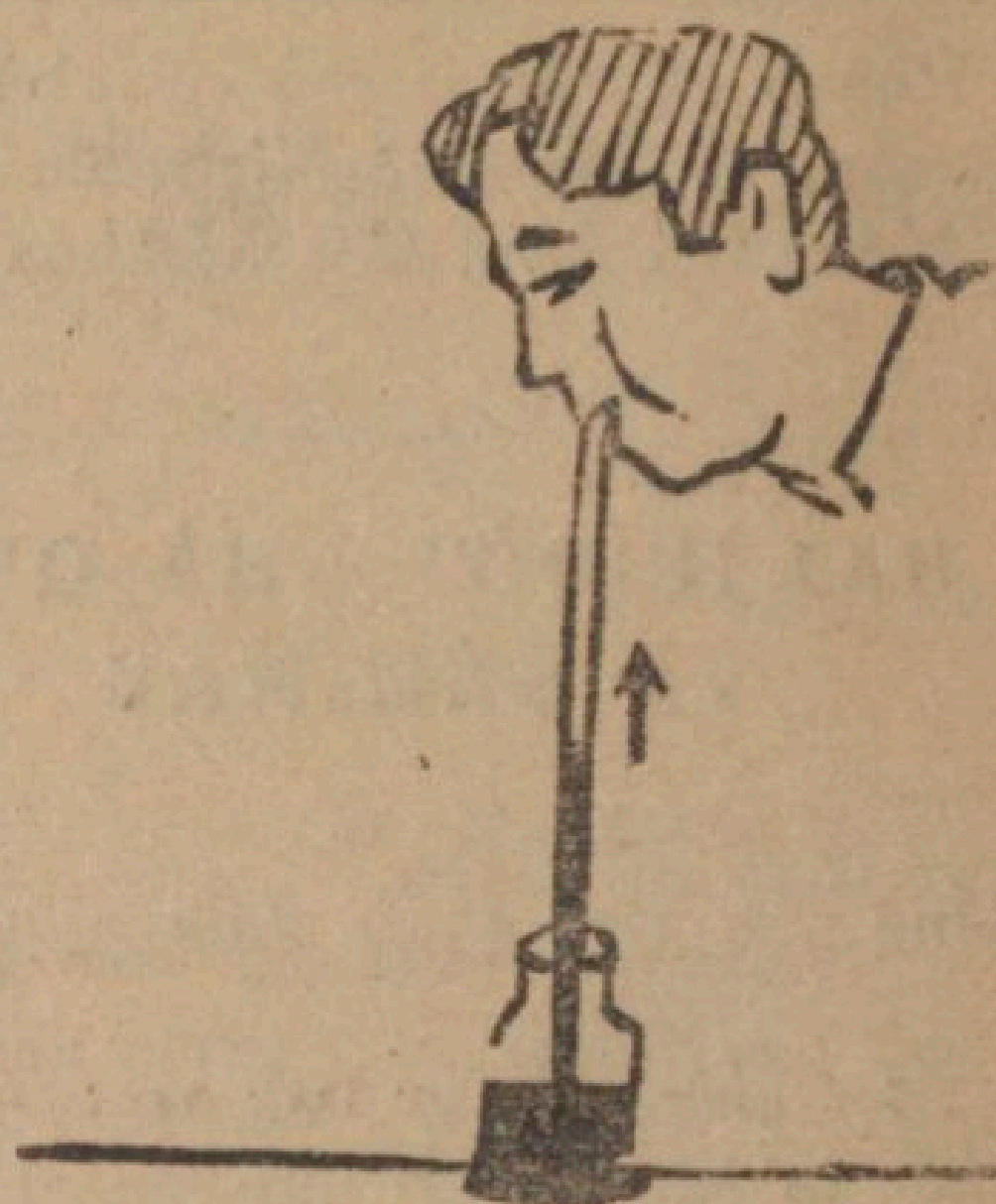
CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA TRUYỀN BÀ



LÀM LẦY BÚT MÀY

Kiểm một cái ống thủy tinh đem hơi lên ngọn đèn. Lấy tay xoay cho đều, sau để im cho nóng đỏ rồi chảy ra. Lúc ấy kéo ra, chia làm đôi. Dem mãi cái ống có đầu nhọn cho hơi tày lên song cho vào lọ mực hút mạnh, lấy nút đậy đầu hở, rồi viết bằng đầu nhọn.

ĐANG-CHÂU



VÔ LÝ

Một ông chủ hăng buôn, viết một bức thư cho một bạn hàng đề nhắc lại số tiền còn thiếu :

« Thừa ông :
Cách đây năm tháng, tôi có gửi hầu ông một bức thư, kê rõ số tiền ông còn thiếu ở hăng tôi. Thế mà từ bấy đến nay, tôi rất lấy làm ngạc nhiên mà không tiếp được ngân phiếu của ông. Sao lạ vậy hở ông ? ? »

Bức thư gửi đi, năm hôm sau ông chủ hăng buôn ấy bỗng tiếp được bức thư trả lời của khách hàng. Ông ngỡ rằng trong thư có ngân phiếu kèm theo, nên vui vẻ xé phong-bì hấp-tấp xem. Nhưng... giờ ời là giờ ời ! trong thư chỉ có vền-vền mấy câu :

« Ô ! Cái lạ của ông vô-lý quá — Thừa ông — Sở dĩ ông không tiếp được ngân phiếu của tôi, là bởi tôi chưa gửi, chứ gì ! ! »

NG. BÁ-THỂ

TIN TỨC TRUYỀN BẮ

Bạn Hùng-Sơn và Ph. Ngọc-Ninh.
Đã gặp người anh họ và thằng cu
tiềm.

Bạn Tấn-Kiểm. Đã lâu mới được
đọc nhau đây.

Bạn X. C. và H. N. Cuộc đời đã
ly kỳ, đánh toàn bằng số cả lại
càng ly kỳ gấp bội.

Bạn N. Q. Hùug Lindbergh sẽ ra
đời, nhưng còn lâu.

Các bạn Bình-An, Văn-Đổp, Quang
Minh, Anh-Kiến, Phạm-văn-Phương,
Trương-văn-Bích, Đoàn-hữu-Thanh,
Lan-Phong. Đã nhận được.

Bạn Cao-đắc-Quảng Đã nhận được
Cái bầy chim.

Cô Hải-Linh Tourane— Dịch hay
lắm nhưng tiếc truyện ấy nhiều
người đã biết.

Cô Ph. thị Lệ-Trường Dễ dàng
dần. Còn T. T. T. B. kia thì vẫn
còn, cô cứ viết thư. Không thể xem
hết các báo Đông-dương được.

Bạn Ng. S. H. Hoàng (Kiến-an) 1.)
Được. 2.) Có 3.) Hợp. 4.) 30 trang
hay 23 trang 5.) Cuộn lại và hỏi nhà
giấy thép. Phải phạt, nhà báo không
nhận 6.) Tùy. Muốn lấy thì đề
mấy chữ « có... » trên đầu truyện.

Ô. D. h. Thanh—Mấy cái vật ấy,
không có cái ông đã hỏi. Tôi giữ
ông bằng lòng « không » thì đừng
chơi.

Bạn Lê-lai-Lịch Đã nhận được
những truyện ngắn

Bạn Đ. q. Riêm. Đã nhận được
Bạn Tú-Sĩ.— Báo vẫn gửi như
thường.

Bạn Minh-Châu (Lạc-quần). Chúng
tôi còn đọc. Không có thư riêng tức
là không đăng.

Giấy đắt và khó mua, các đại-lý chỉ nên
lấy đủ báo bán thôi, báo ế sẽ không
trả lại được.

Số 54 ra ngày 22-10-42

BA ANH EM

Truyện của TÔ-HOÀI

Imprimerie Tân Dân — Le Directeur Gérant: Vũ Đình-Long

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phòng ngừa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhận con Bướm
hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.
23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giá mỗi 805

MỚI XUẤT BẢN

HÀNG NGÀY XANH

của HOÀNG-CẨM

NHỮNG TÁC-PHẨM HAY — Giá 0\$95

HÃY ĐỌC

1.) VÀNG SAO

Tập văn xuôi đầu tiên của thi sĩ CHẾ LAN VIÊN
Sách in toàn trên giấy vergé bouffant. Bìa do họa
sĩ Lưu văn Sơn trình bày (TRONG TỦ SÁCH ĐẸP)

2.) TRIẾT HỌC KANT

của NGUYỄN ĐÌNH THI

Một triết học đã chiếm một chỗ đặc biệt trong
lịch sử triết học Tây phương.

(TRONG TỦ SÁCH TRIẾT HỌC)

nhà xuất bản TAN VIỆT, 49 Takou Hanoi

Nhà sách MAI QUANG 110 G. Guynemer Saigon
(chợ cũ) Nhà sách được nhiều tín nhiệm.